

Số: 735 /KH-SXD

Hà Nam, ngày 15 tháng 5 năm 2019

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2019 và những năm tiếp theo của Sở Xây dựng

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 139/GM-UBND ngày 19/4/2019; Căn cứ kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị 18/4/2019, Chương trình hành động Nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016-2020 ban hành tại Quyết định 1823/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Xây dựng lập Kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

##### 1. Mục đích:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định, cơ chế chính sách có liên quan đến ngành, nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi và bình đẳng cho môi tổ chức, doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở động lực cho phát triển kinh tế xã hội.

- Thường xuyên bám sát các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện các chỉ số thành phần, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) theo Chương trình hành động Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh giai đoạn 2016-2020 và các Văn bản chỉ đạo của Trung ương.

- Cải thiện, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của Sở Xây dựng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Tạo sự chuyên biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức, trách nhiệm; tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong thực thi nhiệm vụ, công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, phòng, ban, đơn vị, đặc biệt là trong công tác tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính của Sở Xây dựng.

##### 2. Yêu cầu:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực xây dựng, trong đó tập trung hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật mới được ban hành, đảm bảo phù hợp với quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến lĩnh vực xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở; đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở, niêm yết công khai tại Cơ quan Sở Xây dựng.

- Nâng cao hơn nữa thái độ phục vụ của công chức, viên chức trong Sở Xây dựng, qua đó nâng cao mức độ hài lòng của người dân và tổ chức doanh nghiệp đối với Sở Xây dựng.

- Tập trung kiện toàn hoàn thiện tổ chức bộ máy của Sở theo quy định, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý; tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Nâng cao hiệu quả và năng lực đội ngũ công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành, thực thi công vụ.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách và đơn giản hóa các TTHC trong các lĩnh vực có liên quan; phấn đấu rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính xuống còn 50% thời gian so với quy định.

- Giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng quy trình ISO 9001:2008 hướng dẫn và quy định.

- Các phòng, chi cục, trung tâm thuộc Sở và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Sở căn cứ chức năng nhiệm vụ, vị trí công tác của mình cần tập trung nghiên cứu và hiểu rõ bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) để thực hiện tốt các giải pháp trong kế hoạch này.

## **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nội dung, kế hoạch.**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về PCI và PAPI đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.

- Các phòng, chi cục, đơn vị thuộc Sở, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát các thủ tục hành chính đang thực hiện, đề xuất các giải pháp để chỉnh sửa phù hợp với yêu cầu thực tế tạo sự thông thoáng, thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân; quán triệt sâu sắc đến cán bộ, công chức làm các công việc liên quan đến doanh nghiệp; góp phần duy trì, nâng cao các chỉ số thành phần PCI và PAPI.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện đối với các phòng, chi cục, trung tâm làm căn cứ để phân xếp loại công chức, viên chức hàng năm.

### **2. Nhiệm vụ và giải pháp.**

#### **2.1. Cải thiện chỉ số PCI:**

##### **2.1.1. Chỉ số chi phí gia nhập thị trường.**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm chi phí thời gian hình thành và khởi sự doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định của ngành; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định của tỉnh không

còn phù hợp hoặc đang hạn chế hoạt động của doanh nghiệp trong lĩnh vực Xây dựng cơ bản để giảm thời gian và chi phí gia nhập thị trường của doanh nghiệp.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp, năng lực và phẩm chất đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Trong quá trình triển khai thực hiện, rà soát các thủ tục hành chính, nghiên cứu hướng dẫn công khai, minh bạch trên internet các thủ tục hành chính và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính như cấp phép xây dựng, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cấp phép cho nhà thầu nước ngoài...đảm bảo cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác cấp giấy phép xây dựng.

### 2.1.2. Chỉ số tiếp cận đất đai.

- Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, đặc biệt là vai trò chủ đầu tư các dự án xây dựng, thường xuyên rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong GPMB, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án nhà ở thương mại và nhà ở xã hội, đồng thời hỗ trợ giúp các nhà đầu tư thực hiện công tác GPMB.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về đất đai, đặc biệt các quy định về thu hồi đất, bồi thường, đền bù, hỗ trợ GPMB các dự án, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận đất đai và đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

- Hoàn thành các quy hoạch xây dựng: Quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch khu chức năng đặc thù, quy hoạch phân khu, quy hoạch xây dựng nông thôn.

- Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư và tăng cường thu hút các nhà đầu tư theo đúng quy hoạch được duyệt, đảm bảo thực hiện đúng quy hoạch qua đó đáp ứng yêu cầu trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Thường xuyên rà soát các dự án đầu tư, các dự án đã được cấp Giấy phép xây dựng nhưng chậm triển khai để xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và xử lý dứt điểm những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư. Kiên quyết chấm dứt và thu hồi đối với những dự án có tiến độ triển khai chậm, không có lý do chính đáng và nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện dự án.

- Tạo Quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư; xây dựng và ban hành khung giá đất sát với giá thực tế trên thị trường.

### 2.1.3. Chỉ số tính minh bạch.

- Các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính được công khai, thông tin cho doanh nghiệp qua các kênh thông tin như công thông tin điện tử của Sở, các trang web của các sở, qua các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, đặc biệt là qua sự hoạt động cung cấp hỗ trợ thông tin của các hiệp hội doanh nghiệp.

- Công bố, công khai minh bạch bằng nhiều hình thức về quy trình thủ tục, thành phần hồ sơ, các loại biểu mẫu, hướng dẫn chi tiết để hoàn thiện

mẫu thủ tục hành chính, quy định thời gian giải quyết, các mức phí, lệ phí theo quy định để người dân và doanh nghiệp dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Công bố rộng rãi, đầy đủ và kịp thời các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành ngay sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhằm cải thiện tính minh bạch và khả năng tiếp cận các thông tin quan trọng đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Ngoài ra, việc cung cấp thông tin quy hoạch cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu được thực hiện khi có đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch của các cá nhân, tổ chức đó, nhằm gắn trách nhiệm và tính chính xác trong việc cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân; đồng thời đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong cung cấp thông tin quy hoạch và tránh việc cung cấp thông tin theo đường không chính thức, Sở Xây dựng không thực hiện việc cung cấp thông tin quy hoạch khi chưa có đơn (văn bản) đề nghị của các cá nhân, tổ chức.

#### 2.1.4. Chỉ số chỉ phí thời gian.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác hậu kiểm đối với các hoạt động của doanh nghiệp một cách hiệu quả hơn, tạo điều kiện để giảm thời gian doanh nghiệp thực hiện các quy định của Nhà nước.

- Các thủ tục hành chính của Sở liên quan đến đầu tư xây dựng (thẩm định dự án, thẩm định đồ án quy hoạch,...) thời gian giải quyết đều giảm từ 40-50% so với quy định của Bộ Xây dựng. Phần đầu giảm còn 50% thời gian xử lý đối với các thủ tục hành chính của Sở liên quan đến đầu tư xây dựng.

#### 2.1.5. Chỉ số chỉ phí không chính thức.

- Triển khai kịp thời việc thực hiện các quy định của Nhà nước, tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, tăng cường kỷ luật, kỷ cương đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực sự trong sạch, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác.

- Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính bảo đảm thực chất, gọn nhẹ, hiệu quả.

- Công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, thủ tục hành chính. Doanh nghiệp chỉ phải thực hiện những yêu cầu đúng như những gì đã được niêm yết, công khai.

- Từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức về thái độ, trình độ, nhận thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc trong hướng dẫn, xử lý hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân. Xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức có hành vi giải quyết thủ tục hành chính không đúng quy định, có hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, nhũng nhiễu, có thái độ cửa quyền, hách dịch đối với nhân dân và doanh nghiệp.

#### 2.1.6. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng.

Hỗ trợ doanh nghiệp trong đầu tư mở rộng sản xuất, thực hiện tốt việc đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

#### 2.1.7. Tính năng động của lãnh đạo.

- Cải thiện nhanh để tạo sự tin tưởng của nhà đầu tư; tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong đội ngũ cán bộ công chức về trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ; chuyển nhận thức và hành động từ quản lý doanh nghiệp sang hỗ trợ doanh nghiệp, đổi mới hình thức quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp và tăng tính tự chịu trách nhiệm cho doanh nghiệp.

- Định kỳ tham gia gặp gỡ, trao đổi với doanh nghiệp thông qua các hội nghị, hội thảo để lắng nghe ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Giải quyết và giải đáp ngay những khúc mắc của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém của các phòng ban trong việc phục vụ nhân dân.

#### 2.1.8. Chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

- Hỗ trợ việc tiếp cận về các thủ tục đầu tư phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp; tập trung tháo gỡ khó khăn về mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Hỗ trợ kịp thời để doanh nghiệp hiểu rõ hơn về các quy định của pháp luật về xây dựng, các kế hoạch phát triển cũng như những thay đổi có liên quan.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công. Thực hiện các biện pháp hạn chế cạnh tranh không lành mạnh.

- Đẩy mạnh sự phát triển hạ tầng, nhất là về giao thông, cung cấp điện, nước sạch và vệ sinh môi trường.

#### 2.1.9. Chỉ số đào tạo lao động.

Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, đạo đức nghề nghiệp, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ các bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

#### 2.1.10. Chỉ số thiết chế pháp lý.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động các các thiết chế pháp lý trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, tạo sự tin tưởng của doanh nghiệp vào thiết chế pháp lý.

- Duy trì công tác tiếp dân (định kỳ và thường xuyên) giải quyết kịp thời thắc mắc, kiến nghị của nhân dân và doanh nghiệp, nhất là kiến nghị của tổ chức, công dân về giải quyết thủ tục hành chính

- Nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn trên địa bàn tỉnh. rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và khả thi của văn bản; đề xuất phương án giải quyết, xử lý những văn bản có tính chất chồng chéo, mâu thuẫn, khó hiểu đối với các tổ chức và cá nhân.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng của cán bộ công chức liên quan đến pháp luật. Trong chỉ tiêu đào tạo nguồn nhân lực, thu hút nhân tài của tỉnh có thêm chỉ tiêu về ngành nghề liên quan đến luật pháp và hành chính.

## **2.2. Cải thiện chỉ số PAPI:**

### **2.2.1. Nâng cao vai trò tham gia của người dân ở cấp cơ sở.**

- Đây mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn ở cơ sở: Thông tin tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ của cơ quan và thông tin đến người dân được biết, được tham gia, giám sát việc thực hiện các quy định của ngành theo quy chế đã đề ra; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật tạo tiền đề, cơ sở pháp lý cho việc phát huy quyền làm chủ tập thể ở cơ sở và những việc cán bộ, công chức, viên chức được biết, được giám sát, kiểm tra, thực hiện chất vấn trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, thực hiện dân chủ hóa trong quan hệ và giải quyết công việc giữa cơ quan với tổ chức, công dân. Đồng thời gắn với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, cải cách hành chính của ngành.

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng và UBND các huyện, thành phố phối hợp, xây dựng các trang tin, chuyên đề, phóng sự, băng ghi âm tuyên truyền, truyền thông về công tác hoạt động của ngành và thực hiện có hiệu quả công tác CCHC về lĩnh vực xây dựng cơ bản.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nội quy, quy chế dân chủ của cơ quan đã ban hành.

### **2.2.2. Cải thiện tính công khai, minh bạch trong việc ra quyết định của chính quyền địa phương.**

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác công khai, minh bạch theo đúng hướng dẫn của cấp trên và đảm bảo theo quy chế đề ra.

- Công khai, minh bạch thủ tục hành chính và các khoản thu phí, lệ phí, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân và người dân giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ; thường xuyên thống kê, rà soát, sửa đổi bổ sung đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật; công tác niêm yết công khai quy trình tiếp nhận, hồ sơ thủ tục và lệ phí đầy đủ, rõ ràng để tổ chức và công dân biết và thực hiện.

### **2.2.3. Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân.**

Thực hiện tốt quy chế tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và của tổ chức, công dân; không để tình trạng đơn thư tồn đọng, khiếu kiện kéo dài, không có khiếu kiện đông người và vượt cấp; thực hiện chất vấn trong hoạt động của cơ quan.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị (khóa XI) về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc thực

hiện các giải pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết TW4 khóa XI về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay" theo kế hoạch của Đảng bộ cơ sở đã ban hành.

- Thực hiện quyền kiểm tra giám sát của Ban Thanh tra nhân dân và của cán bộ công chức, viên chức đối với việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan cũng như việc sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản và thực hiện các nội quy, quy chế đã được ban hành.

#### 2.2.4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định liên quan và kế hoạch phòng chống tham nhũng đến cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát, duy trì chế độ giao ban theo quy chế làm việc và quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về phòng chống tham nhũng và giám sát thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

#### 2.2.5. Nâng cao chất lượng phục vụ, cắt giảm thủ tục hành chính công.

- Quán triệt việc thực hiện nghiêm Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 23/9/2016 của Tỉnh ủy về Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ, cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan đơn vị giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 2323/KH-UBND ngày 03/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị giai đoạn 2016-2020.

- Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và thực hiện hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hàng ngày của cơ quan và các đơn vị nhằm nâng cao chất lượng trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm Vụ, công vụ đảm bảo có chất lượng, hiệu quả.

#### 2.2.6 Cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công.

Cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh trong đó chú trọng xây dựng, phát triển hạ tầng gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

- Đăng tải Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

- Công khai đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến việc công bố và công khai các đề án quy hoạch theo quy định thuộc phạm vi trách nhiệm của Sở

- Trên cơ sở những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch hành động này, Trưởng các phòng, Chi cục, Trung tâm tổ chức tốt công tác triển khai kế hoạch thực hiện tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; phát hiện chấn chỉnh và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm của cán bộ, công chức.

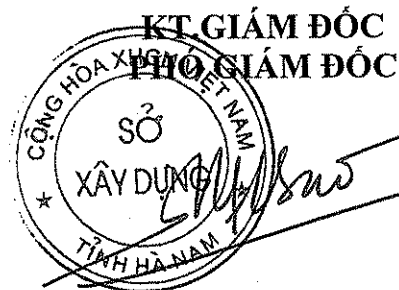
- Chỉ đạo thường xuyên cập nhật các TTHC, văn bản, biểu mẫu mới ban hành; tiếp tục rà soát bộ TTHC đã có và sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ TTHC khi có văn bản mới thay thế.

Trên đây là kế hoạch triển khai các nội dung nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2019 và những năm tiếp theo. Đề nghị các phòng, chi cục, trung tâm thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Trưởng các phòng và cán bộ, công chức, viên chức báo cáo Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để kịp thời chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh ./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh ( để b/c);
- Giám đốc, các PGĐ sở;
- Các đơn vị thuộc Sở (phổ biến đến CC,VC);
- Lưu VT, VP, QHKT.

P.Đ/D/QHKT/2019/VBĐ.39



**Nguyễn Thị Phúc Thảo**